

THÔNG BÁO

**Danh sách xếp cấp chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh chữa bệnh
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (đợt 2 ngày 14/02/2025)**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông báo số 153/H06-P3 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ Công An về việc thông báo kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh (Đính kèm);

Căn cứ Biên bản Hội đồng xếp cấp chuyên môn kỹ thuật Trung tâm Bảo vệ sức khỏe cán bộ trực thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp ngày 12/02/2025;

Sở Y tế thông báo xếp cấp chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1. Về cấp cơ bản: Tổng số: 26 cơ sở khám chữa bệnh, trong đó: 24 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với hình thức tổ chức bệnh viện; 01 Trung tâm Bảo vệ sức khỏe cán bộ Tỉnh thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và 01 Bệnh xá công an Tỉnh trực thuộc Bộ Công An, cụ thể: (đính kèm bảng 1 phụ lục)

- Hệ thống công lập: Tổng số: 20 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trong đó: 10 bệnh viện (05 bệnh viện đa khoa (gồm bệnh viện Quân Dân Y), 05 bệnh viện chuyên khoa), 08 Trung tâm Y tế có giường bệnh điều trị nội trú; 01 Trung tâm Bảo vệ sức khỏe cán bộ Tỉnh và 01 Bệnh xá công an Tỉnh trực thuộc Bộ Công An.

- Hệ thống ngoài công lập: Có 06 bệnh viện, trong đó: 04 bệnh viện đa khoa và 02 bệnh viện chuyên khoa.

2. Về cấp ban đầu: Tổng số 157 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể: (đính kèm bảng 2 phụ lục)

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn: 141 đơn vị.

- Phòng khám đa khoa: 16 đơn vị, trong đó: Hệ thống công lập: 09 đơn vị và Hệ thống ngoài công lập: 07 đơn vị

Sở Y tế thông báo đến các đơn vị biết để thực hiện việc tiếp nhận điều trị và chuyển cấp chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Y tế các tỉnh/TP (biết);
- BHXH Tỉnh, huyện, TP (biết);
- BGĐ Sở Y tế (b/c);
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Bệnh viện Quân dân Y;
- Bệnh viện tư nhân;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Văn Ê

Phụ lục. Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Đính kèm Thông báo số: 21/TB-SYT ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế)

Bảng 1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp Cơ bản

STT		Tên cơ sở KBCB	Hình thức tổ chức	Điểm chấm	Xếp hạng bệnh viện	Cấp cơ bản	Ghi chú
	I	Các cơ sở công lập					
1	1	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	Bệnh viện	44	I	X	
2	2	Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc	Bệnh viện	28	II	X	
3	3	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hồng Ngự	Bệnh viện	32	II	X	
4	4	Bệnh viện Đa khoa khu vực Tháp Mười	Bệnh viện	32	II	X	
5	5	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Bệnh viện	29	III	X	
6	6	Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện	37	II	X	
7	7	Bệnh viện Tâm Thần	Bệnh viện	33	III	X	
8	8	Bệnh viện Da Liễu	Bệnh viện	39	III	X	
9	9	Bệnh viện Phổi	Bệnh viện	47	II	X	
10	10	Bệnh viện Quân dân Y	Bệnh viện	28	III	X	
11	11	Trung tâm Y tế huyện Lai Vung	Bệnh viện	28	III	X	
12	12	Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò	Bệnh viện	32	III	X	
13	13	Trung tâm Y tế huyện Tam Nông	Bệnh viện	27	III	X	
14	14	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành	Bệnh viện	17	III	X	
15	15	Trung tâm Y tế huyện Cao Lãnh	Bệnh viện	29	III	X	
16	16	Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình	Bệnh viện	26	III	X	
17	17	Trung tâm Y tế huyện Tân Hồng	Bệnh viện	26	III	X	

18	18	Trung tâm Y tế huyện Hồng Ngự	Bệnh viện	15	III	X	
19	19	Trung tâm Bảo vệ sức khoẻ cán bộ Tỉnh thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	PKĐK	15	II	X	
20	20	Bệnh xá Công an Tỉnh Đồng Tháp	Bệnh xá	5		X	<i>Bộ Công An tại thông báo số 153/H06-P3 ngày 21/01/2025</i>
	II	Các cơ sở tư nhân					
21	1	Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Cao Lãnh	Bệnh viện	33	II	X	
22	2	Bệnh viện Đa khoa Phương Châu Sa Đéc	Bệnh viện	34	III	X	
23	3	Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Đồng Tháp	Bệnh viện	33	III	X	
24	4	Bệnh viện Quốc tế Tâm Trí Hồng Ngự	Bệnh viện	15	III	X	
25	5	Bệnh viện Mắt Quang Đức	Bệnh viện	19	III	X	
26	6	Bệnh viện Mắt Sài Gòn- Đồng Tháp	Bệnh viện	19	III	X	

Bảng 2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp ban đầu

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
	Huyện Tân Hồng				
1	1	Phòng khám đa khoa Quân dân y Dinh Bà	PKĐK	X	
2	2	Trạm Y tế thị trấn Sa Rài	Trạm Y tế	X	
3	3	Trạm Y tế xã An Phước	Trạm Y tế	X	
4	4	Trạm Y tế xã Bình Phú	Trạm Y tế	X	
5	5	Trạm Y tế xã Tân Công Chí	Trạm Y tế	X	
6	6	Trạm Y tế xã Tân Hộ Cơ	Trạm Y tế	X	
7	7	Trạm Y tế xã Tân Phước	Trạm Y tế	X	
8	8	Trạm Y tế xã Tân Thành A	Trạm Y tế	X	
9	9	Trạm Y tế xã Tân Thành B	Trạm Y tế	X	
10	10	Trạm Y tế xã Thông Bình	Trạm Y tế	X	
	Huyện Hồng Ngự				

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
11	1	Trạm Y tế xã Long Khánh A	Trạm Y tế	X	
12	2	Trạm Y tế xã Long Khánh B	Trạm Y tế	X	
13	3	Trạm Y tế xã Long Thuận	Trạm Y tế	X	
14	4	Trạm Y tế xã Phú Thuận A	Trạm Y tế	X	
15	5	Trạm Y tế xã Phú Thuận B	Trạm Y tế	X	
16	6	Trạm Y tế xã Thường Lạc	Trạm Y tế	X	
17	7	Trạm Y tế xã Thường Phước 1	Trạm Y tế	X	
18	8	Trạm Y tế xã Thường Phước 2	Trạm Y tế	X	
19	9	Trạm Y tế xã Thường Thới Hậu A	Trạm Y tế	X	
20	10	Trạm Y tế thị trấn Thường Thới Tiền	Trạm Y tế	X	
21	11	Phòng khám Quân dân Y Thường Phước	PKĐK	X	
	Thành phố Hồng Ngự				
22	1	Trung tâm Y tế thành phố Hồng Ngự	PKĐK	X	
23	2	Trạm Y tế phường An Thạnh	Trạm Y tế	X	
24	3	Trạm Y tế phường An Lộc	Trạm Y tế	X	
25	4	Trạm Y tế phường An Lạc	Trạm Y tế	X	
26	5	Trạm Y tế phường An Bình A	Trạm Y tế	X	
27	6	Trạm Y tế phường An Bình B	Trạm Y tế	X	
28	7	Trạm Y tế xã Bình Thạnh Thành phố Hồng Ngự	Trạm Y tế	X	
29	8	Trạm Y tế xã Tân Hội	Trạm Y tế	X	
	Huyện Tam Nông				
30	1	Trạm Y tế thị trấn Tràm Chim	Trạm Y tế	X	
31	2	Trạm Y tế xã An Hòa	Trạm Y tế	X	
32	3	Trạm Y tế xã Hòa Bình	Trạm Y tế	X	
33	4	Trạm Y tế xã Phú Cường	Trạm Y tế	X	
34	5	Trạm Y tế xã Phú Hiệp	Trạm Y tế	X	
35	6	Trạm Y tế xã Phú Ninh	Trạm Y tế	X	
36	7	Trạm Y tế xã Phú Đức	Trạm Y tế	X	
37	8	Trạm Y tế xã Phú Thành A	Trạm Y tế	X	
38	9	Trạm Y tế xã Phú Thành B	Trạm Y tế	X	

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
39	10	Trạm Y tế xã Phú Thọ	Trạm Y tế	X	
40	11	Trạm Y tế xã Tân Công Sinh	Trạm Y tế	X	
41	12	Trạm Y tế xã An Long	Trạm Y tế	X	
	Huyện Thanh Bình				
42	1	Khoa Khám bệnh cơ sở 2 thuộc Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình	PKĐK	X	
43	2	Trạm Y tế xã Tân Bình	Trạm Y tế	X	
44	3	Trạm Y tế thị trấn Thanh Bình	Trạm Y tế	X	
45	4	Trạm Y tế xã An Phong	Trạm Y tế	X	
46	5	Trạm Y tế xã Bình Tân	Trạm Y tế	X	
47	6	Trạm Y tế xã Bình Thành	Trạm Y tế	X	
48	7	Trạm Y tế xã Phú Lợi	Trạm Y tế	X	
49	8	Trạm Y tế xã Tân Hòa	Trạm Y tế	X	
50	9	Trạm Y tế xã Tân Huê	Trạm Y tế	X	
51	10	Trạm Y tế xã Tân Long	Trạm Y tế	X	
52	11	Trạm Y tế xã Tân Quới	Trạm Y tế	X	
53	12	Trạm Y tế xã Tân Mỹ H. Thanh Bình	Trạm Y tế	X	
54	13	Trạm Y tế xã Tân Phú H. Thanh Bình	Trạm Y tế	X	
55	14	Trạm Y tế xã Tân Thạnh	Trạm Y tế	X	
	Thành phố Cao Lãnh				
56	1	Phòng khám Đa khoa thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đồng Tháp	PKĐK	X	
57	2	Trung tâm Y tế thành phố Cao Lãnh	PKĐK	X	
58	3	Trạm Y tế Phường 1 thành phố Cao Lãnh	Trạm Y tế	X	
59	4	Trạm Y tế Phường 3 thành phố Cao Lãnh	Trạm Y tế	X	
60	6	Trạm Y tế Phường 4 thành phố Cao Lãnh	Trạm Y tế	X	
61	7	Trạm Y tế Phường 6 thành phố Cao Lãnh	Trạm Y tế	X	
62	8	Trạm Y tế Phường Hòa Thuận	Trạm Y tế	X	
63	10	Trạm Y tế phường Mỹ Phú	Trạm Y tế	X	
64	11	Trạm Y tế xã Hòa An	Trạm Y tế	X	

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
65	12	Trạm Y tế phường Mỹ Ngãi	Trạm Y tế	X	
66	13	Trạm Y tế xã Mỹ Tân	Trạm Y tế	X	
67	14	Trạm Y tế xã Mỹ Trà	Trạm Y tế	X	
68	15	Trạm Y tế xã Tân Thuận Đông	Trạm Y tế	X	
69	16	Trạm Y tế xã Tân Thuận Tây	Trạm Y tế	X	
70	17	Trạm Y tế xã Tịnh Thới	Trạm Y tế	X	
	Huyện Cao Lãnh				
71	1	Trạm Y tế thị trấn Mỹ Thọ	Trạm Y tế	X	
72	2	Trạm Y tế xã Mỹ Thọ	Trạm Y tế	X	
73	3	Trạm Y tế xã An Bình	Trạm Y tế	X	
74	4	Trạm Y tế xã Ba Sao	Trạm Y tế	X	
75	5	Trạm Y tế xã Bình Hàng Tây	Trạm Y tế	X	
76	6	Trạm Y tế xã Bình Hàng Trung	Trạm Y tế	X	
77	7	Trạm Y tế xã Bình Thạnh Huyện Cao Lãnh	Trạm Y tế	X	
78	8	Trạm Y tế xã Gáo Giồng	Trạm Y tế	X	
79	9	Trạm Y tế xã Mỹ Hiệp	Trạm Y tế	X	
80	10	Trạm Y tế xã Mỹ Hội	Trạm Y tế	X	
81	11	Trạm Y tế xã Mỹ Long	Trạm Y tế	X	
82	12	Trạm Y tế xã Mỹ Xương	Trạm Y tế	X	
83	13	Trạm Y tế xã Nhị Mỹ	Trạm Y tế	X	
84	14	Trạm Y tế xã Phong Mỹ	Trạm Y tế	X	
85	15	Trạm Y tế xã Phương Thịnh	Trạm Y tế	X	
86	16	Trạm Y tế xã Phương Trà	Trạm Y tế	X	
87	17	Trạm Y tế xã Tân Hội Trung	Trạm Y tế	X	
88	18	Trạm Y tế xã Tân Nghĩa	Trạm Y tế	X	
	Huyện Tháp Mười				
89	1	Trung tâm Y tế huyện Tháp Mười	PKĐK	X	
90	2	Trạm Y tế thị trấn Mỹ An	Trạm Y tế	X	
91	3	Trạm Y tế xã Hưng Thạnh	Trạm Y tế	X	
92	4	Trạm Y tế xã Láng Biển	Trạm Y tế	X	

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
93	5	Trạm Y tế xã Mỹ An	Trạm Y tế	X	
94	6	Trạm Y tế xã Mỹ Hòa	Trạm Y tế	X	
95	7	Trạm Y tế xã Mỹ Đông	Trạm Y tế	X	
96	8	Trạm Y tế xã Mỹ Quý	Trạm Y tế	X	
97	9	Trạm Y tế xã Đốc Bình Kiều	Trạm Y tế	X	
98	10	Trạm Y tế xã Phú Điền	Trạm Y tế	X	
99	11	Trạm Y tế xã Tân Kiều	Trạm Y tế	X	
100	12	Trạm Y tế xã Thanh Lợi	Trạm Y tế	X	
101	13	Trạm Y tế xã Thanh Mỹ	Trạm Y tế	X	
102	14	Trạm Y tế xã Trường Xuân	Trạm Y tế	X	
	Huyện Lấp Vò				
103	1	Khoa Khám bệnh cơ sở 2 thuộc Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò	PKĐK	X	
104	2	Trạm Y tế thị trấn Lấp Vò	Trạm Y tế	X	
105	3	Trạm Y tế xã Bình Thành	Trạm Y tế	X	
106	4	Trạm Y tế xã Bình Thạnh Trung	Trạm Y tế	X	
107	5	Trạm Y tế xã Hội An Đông	Trạm Y tế	X	
108	6	Trạm Y tế xã Long Hưng A	Trạm Y tế	X	
109	7	Trạm Y tế xã Long Hưng B	Trạm Y tế	X	
110	8	Trạm Y tế xã Mỹ An Hưng A	Trạm Y tế	X	
111	9	Trạm Y tế xã Mỹ An Hưng B	Trạm Y tế	X	
112	10	Trạm Y tế xã Định An	Trạm Y tế	X	
113	11	Trạm Y tế xã Định Yên	Trạm Y tế	X	
114	12	Trạm Y tế xã Tân Mỹ H.Lấp Vò	Trạm Y tế	X	
115	13	Trạm Y tế xã Tân Khánh Trung	Trạm Y tế	X	
116	14	Trạm Y tế xã Vĩnh Thạnh	Trạm Y tế	X	
	Huyện Lai Vung				
117	1	Trạm Y tế xã Tân Thành	Trạm Y tế	X	
118	2	Trạm Y tế thị trấn Lai Vung Huyện Lai Vung	Trạm Y tế	X	
119	3	Trạm Y tế xã Hòa Long	Trạm Y tế	X	

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
120	4	Trạm Y tế xã Hòa Thành	Trạm Y tế	X	
121	5	Trạm Y tế xã Long Hậu	Trạm Y tế	X	
122	6	Trạm Y tế xã Long Thắng	Trạm Y tế	X	
123	7	Trạm Y tế xã Tân Hòa	Trạm Y tế	X	
124	8	Trạm Y tế xã Định Hòa	Trạm Y tế	X	
125	9	Trạm Y tế xã Phong Hòa	Trạm Y tế	X	
126	10	Trạm Y tế xã Tân Dương	Trạm Y tế	X	
127	11	Trạm Y tế xã Tân Phước	Trạm Y tế	X	
128	12	Trạm Y tế xã Vĩnh Thới	Trạm Y tế	X	
	Thành phố Sa Đéc				
129	1	Trung tâm Y tế thành phố Sa Đéc	PKĐK	X	
130	2	Trạm Y tế Phường 1 thành phố Sa Đéc	Trạm Y tế	X	
131	3	Trạm Y tế Phường 2 thành phố Sa Đéc	Trạm Y tế	X	
132	4	Trạm Y tế Phường 3 thành phố Sa Đéc	Trạm Y tế	X	
133	5	Trạm Y tế Phường 4 thành phố Sa Đéc	Trạm Y tế	X	
134	6	Trạm Y tế phường An Hòa	Trạm Y tế	X	
135	7	Trạm Y tế phường Tân Quy Đông	Trạm Y tế	X	
136	8	Trạm Y tế xã Tân Khánh Đông	Trạm Y tế	X	
137	9	Trạm Y tế xã Tân Phú Đông	Trạm Y tế	X	
138	10	Trạm Y tế xã Tân Quy Tây	Trạm Y tế	X	
	Huyện Châu Thành				
139	1	Trạm Y tế thị trấn Cái Tàu Hạ	Trạm Y tế	X	
140	2	Trạm Y tế xã An Hiệp	Trạm Y tế	X	
141	3	Trạm Y tế xã An Khánh	Trạm Y tế	X	
142	4	Trạm Y tế xã An Nhơn	Trạm Y tế	X	
143	5	Trạm Y tế xã An Phú Thuận	Trạm Y tế	X	
144	6	Trạm Y tế xã Hòa Tân	Trạm Y tế	X	
145	7	Trạm Y tế xã Phú Hựu	Trạm Y tế	X	
146	8	Trạm Y tế xã Phú Long	Trạm Y tế	X	
147	9	Trạm Y tế xã Tân Bình	Trạm Y tế	X	

STT	Tên cơ sở KCB		Hình thức tổ chức	Xếp cấp ban đầu	Ghi chú
148	10	Trạm Y tế xã Tân Nhuận Đông	Trạm Y tế	X	
149	11	Trạm Y tế xã Tân Phú Trung	Trạm Y tế	X	
150	12	Trạm Y tế xã Tân Phú H.Châu Thành	Trạm Y tế	X	
	Các cơ sở tư nhân				
151	1	Phòng khám Đa khoa Hoàn Hảo	PKĐK	X	
152	2	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Tân Thành	PKĐK	X	
153	3	Phòng khám Sài Gòn Mỹ An	PKĐK	X	
154	4	Phòng khám Đa khoa Tâm An MEDIC Tháp Mười	PKĐK	X	
155	5	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Thanh Bình	PKĐK	X	
156	6	Phòng khám Đa khoa Việt Hồng	PKĐK	X	
157	7	Phòng khám Đa khoa Medic 9 - 11	PKĐK	X	